

Bản án số: **57/2020/HSST**

Ngày: 12 /11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hạnh.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tiến Tịnh, bà Hoàng Thị Thanh.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở UBND xã Đăk Rla, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông. Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil mở phiên tòa lưu động xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2020/TLST-HS, ngày 16/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2020/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Huy H**, sinh năm 1959; Tại tỉnh: Thanh Hóa; Nơi đăng ký NKTT: thôn 4, xã R, huyện M, tỉnh Đăk Nông; Trú tại: thôn 5, xã R, huyện M, tỉnh Đăk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Minh H, sinh năm 1930 (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1930; Vợ bị cáo: Đào Thị M, sinh năm 1961 (đã ly hôn); Bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án về tội “Đánh bạc”; Về nhân thân:

- Ngày 27/4/2005 bị TAND huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xử phạt 04 tháng 15 ngày tù về tội “Đánh bạc”; 50.000 đồng tiền án phí HSST tại Bản án số 16/2005/HSST, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án (đã được xóa án tích).

- Ngày 21/8/2017 bị TAND huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”; 200.000 đồng tiền án phí HSST tại Bản án số 38/2017/HSST, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án (đã được xóa án tích).

Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/7/2020 sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đăk Mil (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

***/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Lưu Văn T, sinh năm 1997; Trú tại: thôn 8, xã W, huyện C, tỉnh Đắk Nông. (Vắng mặt)

***/ Người chứng kiến:** Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1997; Trú tại: thôn 6, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Huy H là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 18/7/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phạm Huy H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HDWIN màu đen, biển kiểm soát 48D1-296.91 (*xe của anh Lưu Văn T*) đi từ nhà ở thôn 5, xã R, huyện M đến khu vực cầu 14 thuộc xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk gặp một đối tượng nam giới (*chưa rõ nhân thân, lý lịch*) mua 02 gói ma túy với số tiền 8.000.000 đồng mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Phạm Huy H để ma túy vào trong túi áo khoác Jean màu xanh đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô về lại nhà ở thôn 5, xã R, huyện M.

Đến 14 giờ cùng ngày, khi Phạm Huy H về đến thôn 6, xã R, huyện M thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông phát hiện và bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: thu giữ trong túi áo bên trong áo khoác bên trái mà Phạm Huy H đang mặc trên người 02 gói nilon trong suốt, bên trong có chứa chất bột màu trắng (*ghi là ma túy*); 01 áo khoác Jean màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu HDWIN màu đen, biển kiểm soát 48D1-296.91.

Tại Kết luận giám định số 106/KLMT-PC09, ngày 24/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc được niêm phong trong bì thư gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 7,1953 gam; là Heroin (*hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 6,1666 gam*).

Tại Bản cáo trạng số 57/CTr – VKS ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil để xét xử bị cáo Phạm Huy H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Huy H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- *Về hình phạt:* Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Phạm Huy H mức án từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 của BLTTHS; Áp dụng Điều 47, Điều 48 của BLHS:

+ Đối với 6,1666 gam Heroin hoàn lại sau giám định và 01 áo khoác Jean màu xanh (đã qua sử dụng) là vật chứng do không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

+ Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HDWIN màu đen, biển kiểm soát 48D1-196.91 cho anh Lưu Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Tòa án xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Huy H nói lời sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Huy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[2] Nhận định: Vào lúc 14 giờ, ngày 18/7/2020, tại thôn 6, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã phát hiện và bắt quả tang Phạm Huy H đang có hành vi tàng trữ trái phép 7,1953 gam ma túy là Heroin với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên về mức hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc khi nghị án để có mức án phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Do đó, đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng. Trong thời gian gần đây, nổi lên tình trạng tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy một cách nghiêm trọng, đây là một vắn nạn của xã hội chính từ ma túy mà nảy sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, vì vậy cần phải có một hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời làm gương cho những ai đã và đang có ý định phạm tội, nhằm nhanh chóng loại bỏ loại tội phạm này ra khỏi xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Tại Bản án số 09/2015/HSST, ngày 13/03/2015 bị TAND huyện Đắk Mil xử phạt 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của BLHS 2005. Bị cáo chưa thi hành khoản phạt 10.000.000 đồng (chưa được xóa án tích) Ngày 18/7/2020 bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bố đẻ của bị cáo là ông Phạm Minh H được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống mỹ hạng nhất. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Tuy nhiên cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo học tập, lao động cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này thì trước đó bị cáo đã 03 lần bị xét xử về tội “Đánh bạc” trong đó 02 lần đã được xóa án tích; 01 lần chưa được xóa án tích.

- Ngày 27/4/2005 bị TAND huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 04 tháng 15 ngày tù về tội “Đánh bạc”; 50.000 đồng tiền án phí HSST tại Bản án số 16/2005/HSST, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án (đã được xóa án tích).

- Ngày 21/8/2017 bị TAND huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”; 200.000 đồng tiền án phí HSST tại Bản án số 38/2017/HSST, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án (đã được xóa án tích).

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của BLHS; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS:

+ Đối với 6,1666 gam Heroin (còn lại sau giám định) và 01 áo khoác Jean màu xanh (đã qua sử dụng) do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HDWIN màu đen, biển kiểm soát 48D1-296.91 của anh Lưu Văn T mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do anh Lưu Văn T không biết nên cơ quan CSĐT công an huyện Đắk Mil đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp cần ghi nhận.

[6] Trong vụ án này còn có những vấn đề sau:

- Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Phạm Huy H. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân, lý lịch nên tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với anh Lưu Văn T cho bị cáo Phạm Huy H mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HDWIN màu đen, biển kiểm soát 48D1-296.91 để đi lại. Việc bị cáo Phạm Huy H sử dụng chiếc xe mô tô này vào việc đi mua ma túy thì anh Lưu Văn T không biết, do đó không xem xét xử lý đối với anh Lưu Văn T.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Huy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Huy H 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 18/7/2020.

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của BLHS; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS.

+ Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT công an huyện Đắk Mil đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HDWIN màu đen, biển kiểm soát 48D1-296.91 cho anh Lưu Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Tịch thu tiêu hủy 6,1666 gam Heroin (còn lại sau giám định) và 01 áo khoác Jean màu xanh (đã qua sử dụng) do không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 16/10/2020 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil và Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của BLTTHS; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Phạm Huy H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thế Hạnh

